

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN KBANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 24 /UBND-VX

Về việc đăng ký danh sách hộ
thoát nghèo, thoát cận nghèo năm 2019.

Kbang, ngày 15 tháng 02 năm 2019

Kính gửi: Ban lãnh đạo các Tổ dân phố, Làng.

Căn cứ Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 29/12/2018 của UBND huyện Kbang về việc ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQHƯ ngày 27/7/2017 của BCH Đảng bộ huyện về đẩy mạnh công tác giảm nghèo nhanh và bền vững trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025.

Thực hiện kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 28/01/2019 của UBND huyện Kbang “về việc triển khai công tác giảm nghèo năm 2019”.

Để công tác giảm nghèo 2019 đạt chỉ tiêu Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND thị trấn, đồng thời đảm bảo giảm nghèo bền vững và đạt chỉ tiêu của UBND huyện đề ra trong giai đoạn 2016-2020.

Ủy ban nhân dân thị trấn Kbang đề nghị các Tổ dân phố, làng triển khai một số nội dung sau:

1. Trên cơ sở danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018 của thị trấn đã được UBND huyện phê duyệt. Ban lãnh đạo các tổ dân phố, làng tiến hành rà soát theo quy trình số hộ đủ điều kiện để thoát nghèo, tổ chức họp dân để đăng ký danh sách thoát nghèo, thoát cận nghèo cho năm 2019 (có chỉ tiêu phân bổ kèm theo); tổng hợp số hộ vào mẫu 1, 2 gửi kèm theo về UBND thị trấn để tổng hợp, tham mưu Đảng ủy phân công các tổ chức phụ trách và phân bổ kinh phí hỗ trợ cho hộ thoát nghèo năm 2019.

2. Để các TDP có cơ sở rà soát đăng ký, UBND gửi kèm theo danh sách các hộ nghèo, cận nghèo có sự thay đổi về địa giới hành chính từ đơn vị cũ (thay đổi do sát nhập) về đơn vị mới; giao cho các đồng chí tổ trưởng TDP cũ có số hộ nghèo sát nhập về TDP mới, có trách nhiệm bàn giao số hộ, nhân khẩu kể cả hộ nghèo, hộ cận cho đồng chí TDP mới để theo dõi và quản lý.

3. Ban lãnh đạo các TDP, làng họp xét và báo cáo danh sách hộ đăng ký thoát nghèo, thoát cận nghèo năm 2019 của đơn vị mình về UBND thị trấn (qua đ/c Dung - CC LĐT BXH) trước ngày 28/02/2019 để tổng hợp, xây dựng kế hoạch giảm nghèo năm 2019.

Nhận được công văn này, đề nghị Ban lãnh đạo các Tổ dân phố, làng triển khai thực hiện và báo cáo danh sách về UBND thị trấn theo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐT B&XH(b/c);
- TT Đảng ủy - HĐND thị trấn (b/c);
- TT UBND thị trấn;
- Mặt trận, các đoàn thể;
- Thành viên BCĐ giảm nghèo;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Á



DANH SÁCH

Hộ nghèo, hộ cận nghèo có sự thay đổi về địa giới hành chính mới

(Kèm theo công văn số: 24 /UBND-VX ngày 15 tháng 2 năm 2019 của UBND thị trấn Kbang)

Tổ dân phố 6 tiếp nhận 03 hộ (từ TDP 2 chuyển qua):

- 02 hộ nghèo (Phan Tấn Khiêm, 04 khẩu; Nguyễn Thị Phương, 04 khẩu).
- 01 hộ cận nghèo (Nguyễn Thị Lý, 04 khẩu)

1. Tổ dân phố 9 tiếp nhận (từ TDP 19 cũ chuyển qua):

- 02 hộ nghèo (Trương Văn Ngũ, 04 khẩu; Đậu Văn Dương, 05 khẩu).
- 05 hộ cận nghèo (Trần Thị Thủy, 03 khẩu, Võ Thị Thương, 05 khẩu, Trần Văn Tiệp, 04 khẩu, Trần Văn Ước, 05 khẩu, Đinh Văn Bình, 04 khẩu).

2. TDP 12 tiếp nhận:

01 hộ cận nghèo (Phan Ngọc Bích, 04 khẩu) từ TDP 11 (TDP 18 cũ) chuyển qua.

UBND THỊ TRẤN KBANG
TDP/LÀNG.....

Mẫu số 1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
SỐ HỘ, KHẨU ĐĂNG KÝ THOÁT NGHÈO NĂM 2019

Stt	Họ và tên chủ hộ	Năm sinh		Dân tộc	Địa chỉ	Tổng số khẩu trong hộ	Ghi chú
		Nam	Nữ				
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							
11							
12							
13							
14							
15							

Kbang, ngày tháng 2 năm 2019
BLĐ TỔ DÂN PHỐ, TRƯỞNG LÀNG.....
(Ký, ghi rõ họ tên)

UBND THỊ TRẤN KBANG
TDP/LÀNG.....

Mẫu số 2
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
SỐ HỘ, KHẨU ĐĂNG KÝ THOÁT CẬN NGHÈO NĂM 2019

Stt	Họ và tên chủ hộ	Năm sinh		Dân tộc	Địa chỉ	Tổng số khẩu trong hộ	Ghi chú
		Nam	Nữ				
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							
9							
10							
11							
12							
13							
14							
15							

Kbang, ngày tháng 2 năm 2019
BLĐ TỔ DÂN PHỐ, TRƯỞNG LÀNG.....
(Ký, ghi rõ họ tên)

**PHÂN BỐ CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO, CẬN NGHÈO NĂM 2019
ĐỐI VỚI CÁC TỔ DÂN PHỐ, LÀNG**

(Kèm theo công văn số 24/UBND-VX ngày 15 tháng 2 năm 2019)

Stt	Đơn vị	Số hộ nghèo đầu năm	Số hộ nghèo giảm	Số hộ nghèo cuối năm	Số hộ cận nghèo đầu năm	Số hộ cận nghèo giảm	Số hộ cận nghèo cuối năm
1	Tổ dân phố 1	1		1	12	3	9
2	Tổ dân phố 2	2	1	1	23	4	19
3	Tổ dân phố 3	4	1	3	36	9	27
4	Tổ dân phố 4	4	1	3	15	2	13
5	Tổ dân phố 5	7	2	5	19	4	15
6	Tổ dân phố 6	3	1	2	16	5	11
7	Tổ dân phố 7	1		1	20	7	13
8	Tổ dân phố 8	4		4	5	1	4
9	Tổ dân phố 9	5	1	4	23	5	18
10	Tổ dân phố 10	4	1	3	28	6	22
11	Tổ dân phố 11	1	1	0	22	4	18
12	Tổ dân phố 12	3	1	2	17	3	14
13	Tổ dân phố 13	5	2	3	21	4	17
14	Làng Nak	47	8	39	22		22
15	Làng Chre	16	3	13	8		8
16	Làng Chiêng	20	6	14	24		24
17	Làng Hợp	29	5	24	20		20
18	Làng Groi	37	8	29	35		35
19	Làng Htăng	54	8	46	9		9
Tổng cộng:		247	50	197	375	57	318